

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ
TRƯỜNG TIỂU HỌC VẠN THẮNG



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

**SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC STEM
TRONG DẠY HỌC MÔN TNXH LỚP 3 TẠO HỨNG THÚ
HỌC TẬP VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CHO HỌC SINH**

Tác giả: Trần Thị Vân
Đơn vị công tác: Trường Tiểu học Vạn Thắng
Chức vụ: Giáo viên

Năm học: 2023 – 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Hội đồng khoa học Trường Tiểu học Vạn Thắng - Ba Vì – Hà Nội

Đồng kính gửi: Hội đồng khoa học phòng GDĐT - Ba Vì – Hà Nội

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tên sáng kiến
Trần Thị Vân	07/11/1988	Trường Tiểu học Vạn Thắng	Giáo viên	Đại học	<i>“Sử dụng phương pháp giáo dục Stem trong dạy học môn TNXH lớp 3 tạo hứng thú học tập và phát triển năng lực cho học sinh”.</i>

1. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: *Tự nhiên và xã hội*

2. Tên sáng kiến đề nghị công nhận: *“Sử dụng phương pháp giáo dục Stem trong dạy học môn TNXH lớp 3 tạo hứng thú học tập và phát triển năng lực cho học sinh”.*

3. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử: ngày 11/9/2023

4. Mô tả bản chất của sáng kiến :

4.1 Hiện trạng trước khi sử dụng sáng kiến:

Hiện nay đang xuất hiện một thực trạng học sinh ngày càng thụ động, không thấy hứng thú thực hiện các hoạt động học tập, điển hình là không chịu phát biểu xây dựng bài. Nhiều lần thầy cô giáo đặt câu hỏi, dù chỉ là những câu hỏi trong sách giáo khoa nhưng hỏi đi hỏi lại 2, 3 lượt nhưng các em vẫn ngồi im thin thít, và chính thầy cô là người phải trả lời câu hỏi do mình đặt ra.

4.2. Những nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm của giải pháp đã biết:

Từ thực tiễn vấn đề học sinh học sinh thiếu hứng thú trong học tập môn TNXH nên chất lượng học tập chưa cao, các phẩm chất, năng lực chưa phát triển tốt. Tôi nghiên cứu và áp dụng vào thực tiễn dạy học phương pháp giáo dục Stem giúp học sinh tích cực hoạt động, nâng cao chất lượng bộ môn và phát triển phẩm chất, năng lực trong học tập.

4. Các bước thực hiện giải pháp

- Nghiên cứu tài liệu, xây dựng kế hoạch dạy học Stem phù hợp với điều kiện thực tế

- Thiết kế, thực hiện bài học Stem
- Tạo hứng thú bằng cách đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học
- Tạo hứng thú bằng cách đa dạng hóa các phương pháp tổ chức dạy học
- Đảm bảo tính hấp dẫn trong học tập bằng cách kết hợp linh hoạt trò chơi vào bài dạy
- Kích thích học sinh đào sâu suy nghĩ và đưa ra nhiều quan điểm bằng cách sử dụng nhiều câu hỏi mở trong dạy học Stem
- Hướng dẫn học sinh cách chuẩn bị vật liệu là những vật dụng cũ bỏ đi, có thể tái chế.
- Tạo hứng thú, khơi dậy đam mê sáng tạo làm ra sản phẩm của học sinh bằng cách trưng bày và thuyết trình và giới thiệu sản phẩm
- Phối kết hợp với phụ huynh

5. Những thông tin cần bảo mật: Không

6. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:

- Có sự chấp thuận của Ban giám hiệu nhà trường
- Phòng học có máy chiếu, SGK, đồ dùng dạy học,...

7. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến:

Từ kết quả khảo sát cho thấy, sau khi áp dụng các giải pháp vào dạy học môn TNXH đã giúp học sinh có hứng thú hơn trong học tập. Khi đã có hứng thú các em trở nên tập trung hơn, có sự đam mê, yêu thích môn học hơn từ đó chất lượng học tập được nâng cao. Đồng thời, kết hợp giữa sự đam mê yêu thích và tích cực hoá các hoạt động học tập đã giúp các em phát triển một số phẩm chất, năng lực cơ bản trong học tập.

Từ kết quả đánh giá hiệu quả và số liệu khảo sát cho thấy biện pháp thực hiện đã mang lại hiệu quả, đáp ứng được mục tiêu sáng kiến đề ra. Như vậy, các biện pháp thực hiện đã phù hợp với nội dung, đối tượng tôi thực hiện.

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ba Vì, ngày 02 tháng 5 năm 2024.

Người nộp đơn

Trần Thị Vân.

PHIẾU NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

- Họ tên tác giả: **Trần Thị Vân**

- Tên đề tài: ***“Sử dụng phương pháp giáo dục STEM trong dạy học môn TNXH lớp 3 tạo hứng thú học tập và phát triển năng lực cho học sinh”.***

- Lĩnh vực: Tự nhiên và xã hội

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa	Điểm HCĐCS
1	Sáng kiến có tính mới		
1.1	Hoàn toàn mới, được áp dụng đầu tiên	30	
1.2	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ khá	20	
1.3	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ trung bình	10	
1.4	Không có tính mới hoặc sao chép từ các giải pháp đã có trước đây	0	
Nhân xét:			
2	Sáng kiến có tính áp dụng		
2.1	Có khả năng áp dụng trong phạm vi toàn ngành hoặc rộng hơn	30	
2.2	Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra một số đơn vị có cùng điều kiện	20	
2.3	Có khả năng áp dụng trong đơn vị	10	
2.4	Không có khả năng áp dụng trong đơn vị	0	
Nhân xét:			
3	Sáng kiến có tính hiệu quả		
3.1	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội, có tính lan tỏa	30	
3.2	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội	20	
3.3	Có hiệu quả, lợi ích phù hợp với mức độ phù hợp tại đơn vị	10	
3.4	Không có hiệu quả cụ thể	0	
Nhân xét:			
4	Điểm trình bày		
4.1	Trình bày khoa học, hợp lý	10	
4.2	Trình bày chưa khoa học, chưa hợp lý	5	
Nhân xét:			
Tổng cộng:		Đánh giá: ☐ Đạt (>70 điểm) ☐ Không đạt	

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN CƠ SỞ

DANH MỤC VIẾT TẮT

TNXH: Tự nhiên xã hội

GV: Giáo viên

HS: Học sinh

BGH: Ban giám hiệu

SGK: Sách giáo khoa

GDPT: Giáo dục phổ thông

GDVN: Giáo dục Việt Nam

CNTT: Công nghệ thông tin

MỤC LỤC

I. ĐẶT VẤN ĐỀ	1
1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến	1
2. Mục tiêu của đề tài sáng kiến	1
3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu	2
II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN	2
1. Hiện trạng vấn đề nghiên cứu	2
2. Giải pháp thực hiện sáng kiến để giải quyết vấn đề	4
3. Kết quả sau khi áp dụng sáng kiến tại đơn vị.....	16
4. Hiệu quả của sáng kiến.....	17
5. Tính khả thi	18
6. Thời gian thực hiện đề tài sáng kiến.	18
7. Kinh phí thực hiện đề tài sáng kiến.....	18
III. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT	19

TÊN ĐỀ TÀI:

“Sử dụng phương pháp giáo dục Stem trong dạy học môn TNXH lớp 3 tạo hứng thú học tập và phát triển năng lực cho học sinh”.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến

Mục tiêu chung của chương trình giáo dục 2018 nhằm giúp học sinh hoàn thiện về phẩm chất, năng lực của người học. Mục tiêu chung của chương trình đã chỉ rõ: Thông qua hoạt động dạy học giúp học sinh hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực của người học. Để đạt được mục tiêu giáo dục trong bối cảnh mới, việc đổi mới phương pháp dạy học có vai trò quyết định. Đổi mới phương pháp dạy học được xem là chìa khoá cho sự thành công của công tác dạy học nhằm hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực của người học và nâng cao chất lượng dạy học.

Từ thực tiễn dạy học tại trường Tiểu học Vạn Thắng. trong những năm qua tôi nhận thấy các em chưa hình thành thói quen tự chủ, tự học trong học tập. Đa số học sinh còn thụ động trong học tập, không có hứng thú học tập, việc tiếp nhận nhiệm vụ và thực hiện nhiệm vụ học tập cần có sự hướng dẫn tận tình, tỉ mỉ của giáo viên. Các em thường bắt chước làm theo những bài tập mẫu, những hoạt động học tập theo khuôn mẫu của sách giáo khoa hoặc hướng dẫn của giáo viên. Các em chưa chủ động trong học tập trước ở nhà, trong tìm hiểu kiến thức mới hay nghiên cứu tìm hiểu những vấn đề nâng cao, mở rộng.

Qua thời gian tìm hiểu và được tập huấn tôi nhận thấy, mô hình giáo dục Stem là một mô hình dạy học mở. Ở đó giúp các em được tích cực hoá hoạt động học tập của mình. Các em được trao đổi, thảo luận, xây dựng kế hoạch thực hiện cùng bạn để tạo ra sản phẩm học tập. Từ đó giúp các em có hứng thú hơn trong học tập, tự do khám phá kiến thức và giải quyết vấn đề sáng tạo. Như vậy, với mô hình giáo dục Stem sẽ giúp các em được hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực hiệu quả hơn trong học tập.

Từ những lý do trên, trong năm học 2023 - 2024 tôi đã tiến hành áp dụng vào thực tiễn dạy học và thực hiện biện pháp: ***“Sử dụng phương pháp giáo dục Stem trong dạy học môn TNXH lớp 3 tạo hứng thú học tập và phát triển năng lực cho học sinh”.***

2. Mục tiêu của đề tài, sáng kiến.

Từ thực tiễn vấn đề học sinh học sinh thiếu hứng thú trong học tập môn TNXH nên chất lượng học tập chưa cao, các phẩm chất, năng lực chưa phát triển tốt. Tôi nghiên cứu và áp dụng vào thực tiễn dạy học phương pháp giáo dục

STEM giúp học sinh tích cực hoạt động, nâng cao chất lượng bộ môn và phát triển phẩm chất, năng lực trong học tập.

3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu:

Đề tài thực hiện tại: ***Trường Tiểu học Vạn Thắng.***

Thời gian : Năm học 2023 - 2024 (từ tháng 9/2023 đến tháng 4/2024)

- Đối tượng nghiên cứu:

+ Sách bài học Stem 3 và các tài liệu liên quan đến Stem.
+ Sử dụng phương pháp giáo dục Stem trong dạy học môn TNXH lớp 3 tạo hứng thú học tập và phát triển năng lực cho học sinh.

+ Đối tượng khảo sát: Học sinh lớp 3A5 trường Tiểu học Vạn Thắng

+ Đối tượng thực nghiệm: Học sinh lớp 3A5 trường Tiểu học Vạn Thắng

- Phạm vi nghiên cứu: Nghiên cứu và áp dụng mô hình giáo dục Stem vào dạy học TNXH lớp 3 giúp học sinh có hứng thú, nâng cao chất lượng học tập và hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực trong học tập.

II: NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN

1 . Hiện trạng vấn đề nghiên cứu

Là một giáo viên đứng lớp, bản thân tôi luôn trăn trở với suy nghĩ làm thế nào để giờ dạy của mình thu hút được sự chú ý của học sinh, làm thế nào để giờ học trở nên sinh động hấp dẫn? Làm thế nào để kích thích các em tự học, tự nghiên cứu, làm thế nào để các em HS và cả GV đều cảm nhận được *hạnh phúc, mỗi ngày đều có một niềm vui, một khám phá mới....*

Năm học 2023 - 2024, tôi được phân công giảng dạy lớp 3A5 trong những giờ dạy của bản thân cũng như qua những lần dự giờ đồng nghiệp tôi nhận thấy một điều rằng hiện nay đang xuất hiện một thực trạng học sinh ngày càng thụ động, không thấy hứng thú thực hiện các hoạt động học tập, điển hình là không chịu phát biểu xây dựng bài. Nhiều lần thầy cô giáo đặt câu hỏi, dù chỉ là những câu hỏi trong sách giáo khoa nhưng hỏi đi hỏi lại 2, 3 lượt nhưng các em vẫn ngồi im thin thít, và chính thầy cô là người phải trả lời câu hỏi do mình đặt ra, những tình huống như vậy thường gây tâm lí ức chế cho thầy cô rất nhiều, thậm chí chán nản, không tha thiết với công việc của mình.

Theo kết quả khảo sát (ngày 11/09/2023) của học sinh lớp mà tôi trực tiếp giảng dạy về việc em có hứng thú trong giờ học TNXH hay không (mẫu phiếu ở một số hình ảnh minh họa).

*** Qua khảo sát thực trạng cho thấy kết quả cụ thể như sau:**

Lớp	Số	KẾT QUẢ KHẢO SÁT					
		Hứng thú		Bình thường		Không hứng thú	
		SL	%	SL	%	SL	%
3A5	36	6	16,6	14	38,8	16	44,6

+ Kết quả khảo sát về những phẩm chất, năng lực của học sinh:

Năng lực và phẩm chất		Mức đạt được					
		Tốt		Đạt		Chưa đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%
Năng lực	Tự chủ, tự học	10	27,7	17	47,3	9	25
	Giao tiếp hợp tác	9	25	17	47,3	10	27,7
	GQVĐ sáng tạo	10	27,7	17	47,3	9	25
Phẩm chất	Chăm học, chăm làm	10	27,7	17	47,3	9	25
	Tự tin, trách nhiệm	11	30,5	16	44,5	9	25
	Trung thực, kỉ luật	12	33,3	13	36,2	11	30,5
	Đoàn kết, yêu thương	14	38,9	15	41,7	7	19,4

+ Kết quả khảo sát về chất lượng học tập:

Lớp	Số	KẾT QUẢ KHẢO SÁT					
		Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		SL	%	SL	%	SL	%
3A5	36	6	16,6	14	38,9	16	44,5

Từ kết quả khảo sát cho thấy, vẫn còn nhiều học sinh thiếu đi hứng thú học tập trong môn TNXH. Điều này cũng do những phương pháp dạy học chưa mang lại niềm hứng khởi cho các em nên sự uể oải trong học tập đã diễn ra. Sự thiếu hứng thú, tập trung dẫn đến ý thức học tập chưa tốt từ đó nên học sinh chưa tích cực chủ động. Vì vậy nên những phẩm chất, năng lực của người học chưa được phát triển và chất lượng học tập chưa cao.

William Arthur Ward, một nhà giáo dục lỗi lạc của nước Mỹ đã từng nói :” *Chỉ nói thôi là thầy giáo xoàng. Giảng giải là thầy giáo tốt. Minh họa biểu diễn là thầy giáo giỏi. Gây hứng thú trong học tập là thầy giáo vĩ đại.*” Đó là trần trở là động lực cho tôi tìm kiếm những hình thức chuyển tải kiến thức, biến kiến thức khô khan thành những trò chơi, hình ảnh sinh động dễ nhớ...đến cho học sinh một cách tự nhiên và dễ dàng, gây hứng thú nhất.

2. Giải pháp thực hiện sáng kiến để giải quyết vấn đề

Giải pháp 1: Nghiên cứu tài liệu, xây dựng kế hoạch dạy học Stem phù hợp với điều kiện thực tế

Để dạy tốt môn TNXH lớp 3 gắn với giáo dục Stem đạt hiệu quả thì từ tháng 8 tôi đã nghiên cứu các tài liệu về dạy học Stem, tham khảo sách *Bài học Stem 3* của nhà xuất bản GDVN. Tiến hành rà soát chương trình môn học, xây dựng triển khai kế hoạch dạy học, các hoạt động trong từng bài có thể vận dụng lồng ghép, lựa chọn hình thức tổ chức hoạt động Stem.

Sau khi nghiên cứu tôi đã lên kế hoạch dạy như sau: Ở bài 1 tôi dạy Bài học Stem họ hàng nội ngoại thay bài họ hàng và những ngày kỉ niệm của gia đình. Bài 13: Bài học Stem Các bộ phận của thực vật thay bài Một số bộ phận của thực vật. Bài 18 Bài học Stem Cơ quan tiêu hóa thay bài Cơ quan tiêu hóa. Bài 28: Bài học Stem Bề mặt trái đất thay bài Bề mặt trái đất. Bài 29 Bài học Stem : Mô hình mặt trăng, trái đất, mặt trời thay bài mặt trăng, trái đất, mặt trời.

Với những bài học Stem này tôi lựa chọn hình thức dạy học trải nghiệm trên lớp. Còn về phần thực hành tôi sẽ lập dự án giao nhiệm vụ cụ thể cho từng nhóm học sinh nghiên cứu chuẩn bị và sẽ dành thời gian 1 tiết để thực hành trải nghiệm trên lớp.

Thông qua cách làm này tôi thấy học sinh rất hứng thú với hoạt động trải nghiệm và sáng tạo vì các em được bộc lộ kiến thức kĩ năng tổng hợp của nhiều môn học hơn nữa còn giúp các em nuôi dưỡng ước mơ trở thành nhà khoa học trong tương lai.

Giải pháp 2: Thiết kế, thực hiện bài học Stem

Bài học Stem là bài học trong các môn học thuộc lĩnh vực Stem trong nhà trường. Khi thiết kế bài học Stem của môn học cần tính đến khả năng tích hợp với các nội dung của môn học khác thuộc lĩnh vực Stem. Tiến trình bài dạy Stem được thực hiện theo khung bài dạy của Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021, trong đó sử dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực góp phần phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Tôi đã nghiên cứu xây dựng bài học Stem theo các bước sau:

Bước 1: Xác định bài học Stem: Phải xác định được yêu cầu cần đạt của môn học, vấn đề cần giải quyết liên quan đến yêu cầu cần đạt và các yêu cầu cần đạt của môn học khác cần có để giải quyết vấn đề cần đạt của bài học. Yêu cầu cần đạt và vấn đề bài học lựa chọn có tính tích hợp các môn Stem có thể tổ chức hoạt động nhóm để học sinh thiết kế chế tạo phù hợp với điều kiện vật chất của nhà trường, lớp học.

Bước 2: Xây dựng nội dung bài học Stem; Căn cứ vào bước 1 tôi thử nghiệm các phương án giải quyết vấn đề, các thí nghiệm hoặc mô hình với các thiết bị, vật liệu khác nhau để xác định khó khăn của học sinh có thể gặp trong hoạt động; Xây dựng phiếu học tập, câu hỏi định hướng... Xây dựng các hoạt động các bước thực hiện giải quyết vấn đề bài học dựa trên phương án đã chuẩn bị.

Bước 3: Thiết kế bài dạy Stem: Căn cứ bước 2 khi xây dựng kế hoạch bài dạy tôi chú ý yêu cầu: Học sinh được học thông qua làm, được trải nghiệm dưới sự hỗ trợ của GV, chú ý phát triển năng lực giải quyết vấn đề, sáng tạo của học sinh theo các câu hỏi gợi mở giúp học sinh khám phá dựa trên việc đề xuất dự đoán ý tưởng, thiết kế, thực hiện theo thiết kế, điều chỉnh, thử nghiệm, báo cáo sản phẩm... Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác của HS thông qua tạo cơ hội cho các nhóm HS được trình bày, thảo luận.

Bước 4: Tổ chức dạy học và điều chỉnh bài dạy Stem.

Cụ thể thiết kế bài dạy: BÀI HỌC STEM LỚP 3 – KẾ HOẠCH BÀI DẠY CHỦ ĐỀ: CÂY HỌ HÀNG GIA ĐÌNH

Mô tả bài học:

Bài học Stem **Họ hàng nội, ngoại** giúp học sinh tìm hiểu về mối quan hệ họ hàng nội, ngoại, xung hô đúng với các thành viên trong gia đình thuộc họ nội, họ ngoại, thể hiện được tình cảm, sự gắn bó của bản thân với họ hàng nội, ngoại, từ đó học sinh thảo luận, thiết kế cây gia đình bằng vật liệu đơn giản, tái sử dụng và đồ dùng học tập của các môn học. Dựa vào cây gia đình để giới thiệu về các thành viên trong gia đình họ hàng nội, ngoại.

I. Nội dung chủ đạo và tích hợp trong bài học

Môn học		Yêu cầu cần đạt
Môn học chủ đạo	Tự nhiên và xã hội	– Nêu được mối quan hệ họ hàng nội, ngoại. – Xung hô đúng với các thành viên trong gia đình thuộc họ nội, họ ngoại. – Vẽ, viết hoặc cắt dán ảnh vào sơ đồ gia đình và họ hàng nội, ngoại theo mẫu. – Bày tỏ được tình cảm, sự gắn bó của bản thân với họ hàng nội, ngoại.
Môn học tích hợp	Toán học	– Nhận dạng được hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật, khối lập phương, khối hộp chữ nhật... thông qua việc sử dụng bộ đồ dùng học tập cá nhân hoặc vật thật.

		– Thực hiện được việc đo độ dài bằng thước thẳng với đơn vị đo là xăng-ti-mét. – Giải quyết được một số vấn đề liên quan đến gấp, cắt, ghép, xếp, vẽ và tạo hình trang trí.
	Mĩ Thuật	– Sử dụng được các vật liệu có sẵn làm sản phẩm. – Thể hiện được chi tiết, hình ảnh làm trọng tâm ở sản phẩm. – Làm được các sản phẩm vẽ, cắt, xé dán theo sở thích. – Trưng bày, giới thiệu được sản phẩm, chia sẻ mục đích sử dụng.
- Thông qua các hoạt động quan sát, nhận biết mối quan hệ họ hàng nội ngoại, cách xưng hô đúng với các thành viên trong gia đình,... HS bước đầu hình thành năng lực nhận thức khoa học, năng lực tìm hiểu môi trường xung quanh. - Thông qua hoạt động nhóm để tạo ra sản phẩm, HS có cơ hội bồi dưỡng tình cảm, hiểu được sự gắn bó của bản thân với họ hàng nội, ngoại, từ đó bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực.		

II. Đồ dùng dạy học

1. Chuẩn bị của giáo viên

- Các phiếu học tập (như ở phụ lục).
- Dụng cụ và vật liệu (dành cho 1 HS).

STT	Thiết bị/ học liệu	Số lượng
1	Giấy bì A4	2 tờ
2	Ống giấy (nếu có sẵn)	01
3	Băng dính hai mặt hoặc hồ dán	1 cuộn/1 lọ

2. Chuẩn bị của học sinh (dành cho 1 học sinh)

STT	Vật liệu/dụng cụ	Số lượng
1	Thước kẻ	1 cái
2	Kéo thủ công	1 cái
3	Hộp bút (lông) màu	1 hộp
4.	Giấy màu	1 tập
5	Thông tin, tranh ảnh có các thành viên gia đình thuộc họ nội, họ ngoại để giới thiệu	Tùy thuộc vào HS

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu

1. Ổn định tổ chức

2. Các hoạt động dạy học chủ yếu

[illegible]

nhóm nhé. – Các em giới thiệu sản phẩm của mình theo các gợi ý sau: + Vật liệu sử dụng. + Các thành viên trong gia đình. + Tình cảm của em với các thành viên trong gia đình. – Cô mời cả lớp đi tham quan quanh lớp để xem các sản phẩm trưng bày của các nhóm. (Cô lưu ý nhóm trưởng: Mỗi nhóm phân công 2 bạn ở lại để giới thiệu sản phẩm, sau khi các bạn khác tham quan xong lại đổi chỗ cho 2 bạn để tất cả đều được tham quan nhé) – GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm nhận. – Cô mời các em chia sẻ cảm nhận của mình về cây gia đình mà em thích nhất và giải thích vì sao em thích cây gia đình đó? – GV phát phiếu đánh giá cho HS. – Các em hãy thực hiện tự đánh giá sản phẩm và vẽ ngôi sao tương ứng với những việc em đã làm nhé. – Cô mời các nhóm đánh giá, trao đổi với nhóm bạn về sản phẩm của nhóm mình. – Các em thân mến! trong giờ học với chủ đề họ hàng nội, ngoại, các em đã tham gia tích cực làm sản phẩm cây gia đình, thông qua sản phẩm các em đã thể hiện được tình cảm, sự gắn bó của bản thân với họ hàng nội, ngoại, cô khen các nhóm có sản phẩm cây gia đình được nhiều bạn bè yêu thích. Một số cây gia đình của các bạn chưa được đẹp mắt lắm, các em hãy cố gắng tiếp tục hoàn thiện để cho đẹp hơn nhé. – GV nhận xét, tổng kết việc làm cây gia đình. – Cả lớp chúng ta đã làm tốt cây gia đình theo các tiêu chí đã đề ra. Cô chúc mừng cả lớp.	theo nhóm. – HS theo dõi. – HS tham quan sản phẩm trưng bày của các nhóm. – 2 HS mỗi nhóm giới thiệu sản phẩm. – HS chia sẻ. – HS hoàn thiện phiếu đánh giá. – HS trao đổi, góp ý về sản phẩm của nhóm bạn. – HS theo dõi. – HS theo dõi.
--	---



IV. Nhiệm vụ tiếp theo

- Hoàn thiện sản phẩm của em cho tốt hơn.
- Sử dụng sản phẩm trong học tập và cuộc sống.
- Chuẩn bị bài cho tiết học sau.

Giải pháp 3: Tạo hứng thú bằng cách đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học

Có rất nhiều hình thức dạy học như: dạy học cá nhân, dạy học theo nhóm, dạy học trong lớp, dạy học ngoài trời. Sự đa dạng của các phương pháp dạy học đòi hỏi phải có sự kết hợp với các hình thức dạy học khác nhau. Các hình thức dạy học có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Mỗi hình thức tổ chức dạy học dạy học có tác dụng tích cực phát triển học sinh ở một khía cạnh nào đó. Việc kết hợp nhiều hình thức dạy học với nhau cho phép phát huy được thế mạnh của các hình thức tổ chức dạy học.

Ví dụ cách tổ chức hình thức dạy học theo nhóm:

Học theo nhóm là hình thức học tập có sự hợp tác của nhiều thành viên trong lớp để thực hiện nhiệm vụ chung. Được tổ chức một cách khoa học, học theo nhóm sẽ phát huy tính tích cực, sáng tạo, năng lực, sở trường, tinh thần và kĩ năng hợp tác của mỗi thành viên trong nhóm.

Dạy học Stem theo nhóm là một phương pháp hiệu quả để khuyến khích sự hợp tác, sáng tạo và giải quyết vấn đề trong quá trình học tập. Dưới đây là một số biện pháp để dạy học Stem theo nhóm:

- Xác định mục tiêu rõ ràng: Đầu tiên, xác định mục tiêu học tập cụ thể mà nhóm học sinh sẽ đạt được. Mục tiêu này nên liên quan trực tiếp đến các khía cạnh Stem mà tôi muốn học sinh khám phá và áp dụng.

- Xây dựng nhóm đa dạng: Tôi hình thành các nhóm học sinh với thành viên có khả năng, kiến thức và kỹ năng khác nhau. Điều này sẽ tạo ra sự đa dạng trong nhóm, khuyến khích trao đổi ý kiến và hỗ trợ lẫn nhau.

- Giao nhiệm vụ rõ ràng: Tôi cung cấp cho mỗi nhóm một nhiệm vụ cụ thể và rõ ràng. Đảm bảo rằng nhiệm vụ yêu cầu học sinh áp dụng kiến thức Stem vào việc giải quyết vấn đề cụ thể hoặc thực hiện một dự án.

- Phân chia công việc: Tôi hướng dẫn nhóm học sinh phân chia công việc một cách công bằng và hiệu quả. Điều này đảm bảo rằng mỗi thành viên trong nhóm có cơ hội tham gia và đóng góp vào quá trình học tập.

- Khuyến khích giao tiếp và hợp tác: Đặt sự tương tác và giao tiếp là một phần quan trọng trong quá trình học tập nhóm. Tôi luôn khuyến khích các thành viên trong nhóm trao đổi ý kiến, thảo luận và chia sẻ thông tin với nhau.

- Giám sát và hỗ trợ: Tôi theo dõi quá trình làm việc của các nhóm và cung cấp sự hỗ trợ cần thiết. Điều này có thể bao gồm việc giải đáp thắc mắc, cung cấp tài liệu tham khảo hoặc hướng dẫn kỹ thuật.

- Khuyến khích sáng tạo và giải quyết vấn đề: Khuyến khích nhóm tìm ra các giải pháp sáng tạo và đề xuất các phương pháp giải quyết vấn đề. Khám phá khả năng tư duy sáng tạo của học sinh và khuyến khích các em áp dụng kiến thức Stem để giải quyết các vấn đề thực tế.

- Tổ chức chia sẻ kết quả: Cuối cùng, tạo cơ hội cho các nhóm chia sẻ kết quả của công việc của mình. Điều này có thể là thông qua thuyết trình, báo cáo, trình diễn hoặc triển lãm các sản phẩm và dự án của các em.

Dạy học Stem theo nhóm không chỉ khuyến khích sự tương tác và hợp tác, mà còn phát triển kỹ năng quan trọng như giao tiếp, lãnh đạo nhóm và giải quyết vấn đề. Đồng thời, nó cũng tạo ra một môi trường học tập tích cực cho học sinh tham gia và phát triển kỹ năng Stem của họ.

Ví dụ Bài học Stem *Cây gia đình*

Khi tổ chức hoạt động 4 làm cây gia đình tôi sẽ chia lớp thành 8 nhóm để các con có thể thảo luận và phát huy hết khả năng sáng tạo của mình trong việc làm cây gia đình.

Sau khi áp dụng, tôi thấy các em có kỹ năng làm việc nhóm tốt và sản phẩm Stem cũng rất đa dạng.

Giải pháp 4: Tạo hứng thú bằng cách đa dạng hóa các phương pháp tổ chức dạy học

Có rất nhiều phương pháp dạy học khác nhau như: Phương pháp quan sát; Phương pháp đóng vai; Phương pháp hỏi đáp; Phương pháp thí nghiệm; Phương pháp kể chuyện; Phương pháp trò chơi; Phương pháp thảo luận nhóm; Phương pháp sử dụng phiếu điều tra; Phương pháp phân vai... mỗi phương pháp đều có những ưu điểm và nhược điểm riêng.

Mỗi phương pháp dạy học đều có tác dụng tích cực đối với một số mặt học tập của học sinh, giúp cho học sinh nắm vững kiến thức và phát triển một số năng lực, phẩm chất. (Nhờ quan sát học sinh có được những tư liệu phong phú, tỉ mỉ, hình thành những biểu tượng, khái niệm cụ thể về thế giới khách quan;

Đàm thoại giúp học sinh mạnh dạn, tự tin hơn trong giao tiếp, trình bày vấn đề; Với phương pháp làm thí nghiệm học sinh được trực tiếp chứng minh thí nghiệm nên tạo niềm tin vào khoa học, kích thích niềm say mê khoa học, giúp học sinh hiểu bài nhanh và nhớ bài lâu hơn; Qua các lời thoại, vai diễn, cử chỉ sáng tạo học sinh có điều kiện bộc lộ những khả năng tự nhận thức, đồng thời thể hiện rõ những tính cách cá tính của mình...). Vận dụng tốt sẽ lấy ưu điểm của phương pháp dạy học này khắc phục hạn chế của phương pháp dạy học kia. Chính vì vậy, không có phương pháp dạy học nào là chìa khóa vạn năng, là tối ưu cho mọi trường hợp. Do đó, việc nghiên cứu kỹ nội dung bài giảng, đặc điểm riêng của từng bài học và đối tượng người học để có sự kết hợp hài hòa, đa dạng, linh hoạt các phương pháp dạy học khác nhau trong một tiết học là một yêu cầu có tính bắt buộc đối với việc nâng cao hứng thú học tập môn Tự nhiên - Xã hội của học sinh, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện.

Dù sử dụng phương pháp dạy học nào thì dạy học có hiệu quả nhất là dạy học đề cao hoạt động tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh và phải phù hợp với hình thức dạy học đã chọn để đảm bảo tính thống nhất, khoa học. Ở Ấn Độ, nói về dạy học có một sự tổng hợp ngắn gọn:

Tôi nghe - Tôi quên; Tôi nhìn - Tôi nhớ; Tôi làm - Tôi hiểu.

Vậy “Phương pháp dạy học phổ thông, phải phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh; Phù hợp với đặc điểm của từng lớp học, môn học; Bồi dưỡng phương pháp tự học, khả năng làm việc theo nhóm; Rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn; Tác động đến tình cảm, đem lại niềm vui, hứng thú học tập cho học sinh” (Điều 28. Luật Giáo dục 2005).

Giải pháp 5: Đảm bảo tính hấp dẫn trong học tập bằng cách kết hợp linh hoạt trò chơi vào bài dạy

Trong quá trình dạy học giáo viên phải tạo không khí thoải mái trong giờ học. Tâm lý các em là muốn được chơi vì thế giáo viên cần phải: Biết truyền tải kiến thức cho các con dưới hình thức trò chơi. Các trò chơi cũng cần được thay đổi tạo cảm giác mới lạ, hấp dẫn. Sử dụng trò chơi để củng cố kiến thức đã học.

Ví dụ 1: Bài học Stem ***Mô hình Mặt Trời - Trái Đất - Mặt Trăng***

Tôi khởi động bằng trò chơi “***Làm theo lời tôi nói, không làm theo tôi làm.***”

*Cách chơi:

- Quản trò hô “Mặt Trời” thì người chơi giơ hai tay lên cao và vẫy tay.
- Quản trò hô “Trái Đất” thì người chơi xoay một vòng từ phải sang trái.
- Quản trò hô “Mặt Trăng” thì người chơi áp hai tay vào nhau rồi đưa lên một bên má và làm động tác như đang ngủ.

Lưu ý: Tất cả người chơi phải nhìn vào quân trò khi chơi.

Ví dụ 2: Bài học Stem ***Cơ quan tiêu hóa***

Tôi cho học sinh khởi động kể tên các bộ phận trong cơ thể bằng trò chơi truyền điện.

Cách chơi: Giáo viên chỉ định một học sinh phát biểu, sau khi học sinh nêu được bộ phận học sinh sẽ chỉ định một bạn học khác và học sinh tiếp theo lại nêu tiếp các bộ phận bên trong cơ thể, cứ tiếp tục như vậy cho đến khi có học sinh không kể được, thì trò chơi kết thúc.

Giải pháp 6: Kích thích học sinh đào sâu suy nghĩ và đưa ra nhiều quan điểm bằng cách sử dụng nhiều câu hỏi mở trong dạy học Stem

Câu hỏi mở là câu hỏi có nhiều hướng trả lời hay nhiều đáp án được chấp nhận thường được dùng để đánh giá và thảo luận. Dạng câu hỏi này giúp học sinh phát hiện, giải quyết vấn đề, đồng thời kích thích trí tưởng tượng để tìm tòi khám phá và tiếp nhận tri thức mới. Sử dụng nhiều câu hỏi mở trong dạy học Stem là một phương pháp hiệu quả để khuyến khích sự tương tác, tư duy sâu sắc và sự tham gia của học sinh. Tôi đã sử dụng một vài cách sau để sử dụng câu hỏi mở trong quá trình giảng dạy Stem:

- Khám phá trước khi cung cấp câu trả lời: Thay vì cung cấp trực tiếp các câu trả lời cho học sinh, tôi khuyến khích học sinh tự tìm hiểu và khám phá thông qua câu hỏi mở.

- Khuyến khích suy luận và giải thích: Sử dụng câu hỏi mở để yêu cầu học sinh giải thích một hiện tượng hoặc quá trình Stem. Ví dụ, tôi có thể hỏi "Tại sao chúng ta thấy mặt trăng thay đổi hình dạng theo từng giai đoạn?". Điều này khuyến khích học sinh suy luận và sử dụng kiến thức của các em để đưa ra giải thích.

- Khám phá giải pháp đa dạng: Khi giới thiệu một vấn đề hoặc bài toán Stem, hãy sử dụng câu hỏi mở để khuyến khích học sinh đưa ra nhiều giải pháp khác nhau. Ví dụ, "Em có thể đề xuất những cách tiếp cận khác nhau để giải quyết vấn đề này?". Điều này khuyến khích tư duy sáng tạo và khám phá các phương pháp đa dạng.

- Khuyến khích thảo luận và trao đổi ý kiến: Sử dụng câu hỏi mở để khơi dậy thảo luận và trao đổi ý kiến giữa các học sinh. Ví dụ, "Em nghĩ tại sao tái chế rác thải quan trọng đối với tương lai của chúng ta? "

- Khám phá mối liên hệ và ứng dụng thực tế: Sử dụng câu hỏi mở để khuyến khích học sinh xem xét mối liên hệ và ứng dụng thực tế của kiến thức Stem.

- Khuyến khích học sinh đặt câu hỏi: Không chỉ sử dụng câu hỏi mở từ giáo viên, hãy khuyến khích học sinh đặt câu hỏi của riêng học sinh. Điều này khuyến khích sự tự tò mò và khám phá của các em. Tạo ra một môi trường an toàn và khuyến khích học sinh không ngại đặt những câu hỏi mở và tìm hiểu thêm về chủ đề Stem.

- Khi sử dụng câu hỏi mở trong dạy học Stem, tôi luôn lưu ý tạo ra không gian để học sinh tự mình suy nghĩ và trả lời. Điều này khuyến khích sự tham gia tích cực và phát triển tư duy sâu sắc của học sinh.

Câu hỏi mở kích thích học sinh đào sâu suy nghĩ và đưa ra nhiều quan điểm. Câu hỏi mở còn giúp học sinh có cái nhìn tổng quát hoặc đưa ra những băn khoăn, thắc mắc về tình huống được đưa ra.

Giải pháp 7: Hướng dẫn học sinh cách chuẩn bị vật liệu là những vật dụng cũ bỏ đi, có thể tái chế.

Sự chuẩn bị đồ dùng dạy học của giáo viên và chuẩn bị đồ dùng học tập, nghiên cứu bài học của học sinh đối với mỗi tiết học là vô cùng quan trọng, hiệu quả của tiết học đạt ở mức độ nào tùy thuộc vào khâu chuẩn bị rất cao. Vì vậy giáo viên phải dành nhiều thời gian chuẩn bị hoặc giao cho học sinh chuẩn bị.

Chẳng hạn: Để chuẩn bị cho bài của ngày hôm sau tôi yêu cầu về nhà học sinh đọc và trả lời câu hỏi ở sách giáo khoa; sưu tầm tư liệu hoặc tranh ảnh liên quan đến nội dung bài học. Đầu giờ học hôm sau, từng bàn 2 em sẽ kiểm tra lẫn nhau về sự chuẩn bị của mình, sau đó báo cáo lại cho nhóm trưởng về sự chuẩn bị bài cũng như các tư liệu tranh ảnh, mà bạn cùng bàn với mình đã sưu tầm được. Đến đầu mỗi tiết học các nhóm trưởng sẽ báo cáo lại cho giáo viên. Căn cứ vào đó, tôi sẽ tặng các bông hoa thi đua cho các tổ, cuối tuần vào tiết sinh hoạt sẽ tuyên dương, tổ nào học tập tốt, nề nếp tốt, chuẩn bị chu đáo phần dặn dò về nhà, tổ nào điểm thấp phải cố gắng hơn nữa. Có như vậy mới nâng cao ý thức tự học, tự chuẩn, nghiên cứu bài của học sinh.

Việc chuẩn bị bài cho ngày hôm sau như tôi đã thực hiện ở trên đã có nhiều tác dụng: thứ nhất thông qua việc đọc và trả lời câu hỏi các em được rèn về kỹ năng đọc hiểu, thứ hai khám phá, phát hiện ra kiến thức mới của bài học, thứ ba tích hợp được bộ môn Mỹ Thuật trong quá trình vẽ tranh...

Chúng ta thường nghĩ đến việc loại bỏ những vật dụng không dùng hoặc quá cũ kỹ trong nhà. Tôi sẽ giáo dục cho học sinh sẽ không vứt bỏ, chúng có thể làm sản phẩm cực dễ và hữu ích, giúp tiết kiệm chi phí trong sinh hoạt cũng như bảo vệ môi trường xanh - sạch - đẹp.

Ví dụ 1: Bài học Stem ***Bề mặt trái đất***

Tôi cho học sinh về nhà nghiên cứu tìm những vật liệu dễ kiếm như: Bìa cứng, que tre, đất nặn, ... để làm mô hình các dạng địa hình.

Ví dụ 2: Bài học Stem *Cơ quan tiêu hóa*

Tôi cho học sinh sưu tầm tranh ảnh và nghiên cứu những vật liệu dễ tìm như: Ống nhựa, bìa cứng, giấy bìa, giấy a4, đất nặn, ... để làm mô hình cơ quan tiêu hóa.

Từ đó, học sinh lưu giữ các vật liệu cũ cần thiết tái chế được giúp học sinh biết tận dụng các loại rác thải có thể tái chế góp phần giảm đáng kể tỷ lệ ô nhiễm môi trường. Hoạt động này còn giúp giảm thải lượng khí cacbonic ra môi trường, giúp hạn chế đến mức tối đa nguyên nhân hình thành hiệu ứng nhà kính. Lựa chọn các nguyên liệu tái chế sẽ giảm thiểu việc sản xuất mới. Các sản phẩm STEM tái chế góp phần tiết kiệm tối đa chi phí cho con người.

Cách này vừa bảo vệ môi trường vừa có được vật dụng để sử dụng trong học tập và trong gia đình. Những sản phẩm như: Chai nhựa, giấy A4, thùng carton... sẽ trở nên hữu ích hơn khi bạn sử dụng chúng để tái chế. Việc làm này sẽ giảm đáng kể rác thải phát sinh ra môi trường, giúp cuộc sống sạch đẹp, trong lành hơn.

Trước đây các em chỉ tìm hiểu bài với phương pháp đàm thoại thầy hỏi trò trả lời, kiến thức do giáo viên truyền đạt, tiết học trầm lắng, chỉ có một số em phát biểu xây dựng bài cùng giáo viên, giờ đây có sự chuẩn bị về cả kiến thức lẫn đồ dùng học tập như đã dặn dò, tôi nhận thấy đa số học sinh tham gia các hoạt động học tập sôi nổi hơn, tiếp nhận thông tin bài học chủ động hơn, ghi nhớ nội dung bài nhanh hơn. Đồng thời thông qua cách tổ chức các hoạt động trong bài dạy của giáo viên, học sinh được lĩnh hội kiến thức, vận dụng vào thực tiễn cuộc sống một cách linh hoạt hiệu quả.

Giải pháp 8: Tạo hứng thú, khơi dậy đam mê sáng tạo làm ra sản phẩm của học sinh bằng cách trưng bày và thuyết trình và giới thiệu sản phẩm

Để sản phẩm Stem được hấp dẫn và cuốn hút hơn thì sau khi các con làm xong sản phẩm tôi sẽ tổ chức cho các con trưng bày và thuyết trình giới thiệu sản phẩm của mình. Việc này còn giúp học sinh gắn kết và đoàn kết với bạn bè. Cũng cố khả năng thuyết trình, tư duy phản biện khoa học là những kỹ năng được đánh giá cao trong cuộc sống.

Bước 1. Hỗ trợ học sinh chuẩn bị nội dung.

- Nắm vững kiến thức về sản phẩm Stem mà các em muốn giới thiệu.
- Nắm rõ mục tiêu của buổi trưng bày và thuyết trình của mình.
- Cùng nhau làm việc nhóm để tạo một bài thuyết trình hấp dẫn.

- Sử dụng hình ảnh, hình vẽ, vật thật để làm nổi bật thông tin quan trọng.

Bước 2. Thực hành thuyết trình.

- Trình bày một cách rõ ràng, sử dụng ngôn ngữ dễ hiểu.
- Chú ý thời gian quy định của mỗi nhóm.

Bước 3. Sử dụng các phương pháp tương tác:

- Thực hiện các hoạt động tương tác như thảo luận nhóm, câu hỏi và trả lời, hoặc mô phỏng thực tế để thúc đẩy sự tương tác và sự tham gia của học sinh.

- Cho phép học sinh tham gia vào quá trình thuyết trình bằng cách đặt câu hỏi, đưa ra ý kiến hoặc chia sẻ thông tin liên quan.

Bước 4. Trưng bày sản phẩm:

- Chuẩn bị một bảng trưng bày hoặc một gian hàng nhỏ để hiển thị sản phẩm Stem của các em.

- Sắp xếp các thành phần của sản phẩm một cách hợp lý và mô tả chúng một cách chi tiết.

- Sử dụng bảng biểu, hình ảnh hoặc mô hình để minh họa cách sản phẩm hoạt động và ứng dụng của nó.

- Thực hiện thử nghiệm hoặc minh chứng: Nếu có thể, thực hiện một thử nghiệm hoặc minh chứng trực tiếp để chứng minh tính hiệu quả và tính thực tế của sản phẩm. Nếu không thể thực hiện thử nghiệm trực tiếp, đưa ra các bằng chứng hoặc ví dụ cụ thể để minh chứng cho lợi ích và tiềm năng của sản phẩm.

- Khuyến khích phản hồi và trao đổi: Khuyến khích học sinh đặt câu hỏi, đưa ra ý kiến hoặc chia sẻ ý tưởng của họ về sản phẩm Stem.

Sau khi áp dụng, tôi thấy các em có kỹ năng thuyết trình tốt hơn và biết cách trưng bày sản phẩm phù hợp.

Giải pháp 9: Phối kết hợp với phụ huynh

Để sản phẩm Stem của học sinh được đa dạng và phong phú thì mỗi chủ đề cần sử dụng những đồ dùng phù hợp để khơi gợi hứng thú, đam mê và kích thích trí sáng tạo, khả năng tư duy của học sinh.

Để được như vậy năm học này tôi đã phối kết hợp cùng phụ huynh để cùng chuẩn bị cho học sinh những đồ dùng cần thiết cho buổi học. Tôi tuyên truyền tới phụ huynh về phương pháp giáo dục Stem qua nhiều hình thức: Thông qua những hoạt động cụ thể tôi đã thực hiện tại lớp mình bằng cách mời phụ huynh tham gia dự trực tiếp một số tiết học cùng học sinh, và thông qua các hình ảnh video trên nhóm của lớp. Khi phụ huynh thấy được hiệu quả thực sự của phương pháp thì sẽ phối hợp tốt cùng cô giáo. Với những sản phẩm mà các em làm tại nhà theo nhóm thì tôi thường nhờ phụ huynh hỗ trợ mua, chuẩn bị các nguyên liệu cho các em. Gợi ý, góp ý cho các em và chụp ảnh, gửi các kết quả của tiến

trình lên nhóm Zalo lớp. Nhờ đó mà ở mỗi chủ đề lớp tôi luôn có những nguyên liệu phong phú để hoạt động.

Sau khi áp dụng, tôi thấy phụ huynh lớp tôi ngày càng hứng thú, tích cực và quan tâm hơn tới việc học của các em nhất là các dự án có sản phẩm Stem. Các em thì tạo được các sản phẩm tốt hơn.

3. Kết quả sau khi áp dụng sáng kiến tại đơn vị:

+ *Kết quả khảo sát về hứng thú, tập trung học tập:*

Lớp	Số số	KẾT QUẢ KHẢO SÁT					
		Hứng thú		Bình thường		Không hứng thú	
		SL	%	SL	%	SL	%
3A5	36	12	33,4	21	58,3	3	8,3

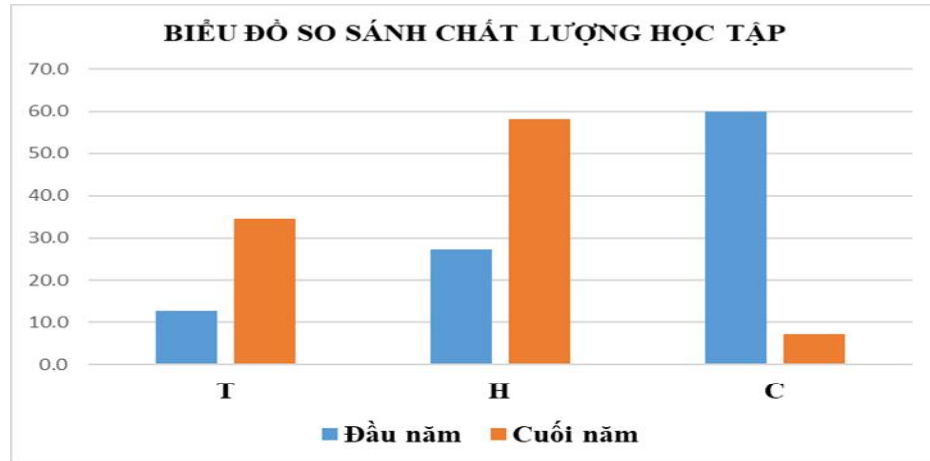


+ *Kết quả khảo sát về những phẩm chất, năng lực của học sinh:*

Năng lực và phẩm chất		Mức đạt được					
		Tốt		Đạt		Chưa đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%
Năng lực	Tự chủ, tự học	13	36,1	20	55,5	3	8,4
	Giao tiếp hợp tác	14	38,9	19	52,7	3	8,4
	GQVĐ sáng tạo	15	41,6	18	50,0	3	8,4
Phẩm chất	Chăm học, chăm làm	16	44,4	18	50,0	2	5,6
	Tự tin, trách nhiệm	16	44,4	17	47,2	3	8,4
	Trung thực, kỉ luật	17	47,2	17	47,2	2	5,6
	Đoàn kết, yêu thương	18	50	18	50	0	0,0

+ *Kết quả khảo sát về chất lượng học tập:*

Lớp	Số số	KẾT QUẢ KHẢO SÁT					
		Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		SL	%	SL	%	SL	%
3A5	36	13	34,5	21	58,2	3	7,3



Từ kết quả khảo sát cho thấy, sau khi áp dụng các giải pháp vào dạy học môn TNXH đã giúp học sinh có hứng thú hơn trong học tập. Khi đã có hứng thú các em trở nên tập trung hơn, có sự đam mê, yêu thích môn học hơn từ đó chất lượng học tập được nâng cao. Đồng thời, kết hợp giữa sự đam mê yêu thích và tích cực hoá các hoạt động học tập đã giúp các em phát triển một số phẩm chất, năng lực cơ bản trong học tập.

Từ kết quả đánh giá định tính và số liệu khảo sát cho thấy biện pháp thực hiện đã mang lại hiệu quả, đáp ứng được mục tiêu sáng kiến đề ra. Như vậy, các biện pháp thực hiện đã phù hợp với nội dung, đối tượng tôi thực hiện.

4. Hiệu quả của sáng kiến

4. 1. Hiệu quả về khoa học

Qua việc áp dụng các trò chơi vào dạy học tôi nhận thấy:

+ Các em đã có hứng thú hơn trong học tập, thái độ học tập môn TNXH của các em đã thay đổi theo chiều hướng tích cực, có động cơ học tập đúng đắn và đam mê hơn trong học tập và rèn luyện.

+ Tham gia các hoạt động học tập đã giúp các em tự tin, mạnh dạn hơn trong học tập. Các em đã chủ động hơn, tích cực hoá các hoạt động học tập.

+ Khi năng lực nhận thức các em đã phát triển giúp các em hình thành và phát triển năng lực tự học, tự chủ, năng lực giải quyết vấn đề...có ý thức hơn trong học tập và rèn luyện.

+ Các biện pháp đã ảnh hưởng đến thái độ học tập, đã giúp các em thêm đoàn kết, yêu thương và biết chia sẻ, giúp đỡ nhau trong học tập và rèn luyện.

4. 2. Hiệu quả về kinh tế

+Tận dụng những đồ dùng có sẵn nên đỡ tốn tiền mua đồ dùng, nguyên liệu.

+ Chất lượng sử dụng tốt.

+An toàn với sức khỏe học sinh.

4.3. Hiệu quả về xã hội

- +Học sinh phần khởi, hứng thú với môn TNXH
- +Hình thành được phẩm chất trách nhiệm: Trách nhiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập, chăm chỉ vượt khó, tìm tòi vận dụng kiến thức đã học vào cuộc sống.
- +Hình thành năng lực giải quyết các vấn đề gặp phải trong quá trình làm sản phẩm và năng lực vận dụng kiến thức để áp dụng kiến thức môn học vào thực tiễn đời sống.
- +Giúp học sinh tạo ra những sản phẩm có ích mang tính ứng dụng cao.

5. Tính khả thi

- +Áp dụng tại lớp 3A5 và có thể áp dụng tại trường Tiểu học Vạn Thắng
- +Có thể áp dụng tại các trường tiểu học tại huyện Ba Vì Và thành phố Hà Nội.
- +Phương pháp có thể áp dụng tại tất cả các trường có SGK, máy chiếu, đồ dùng dạy học.
- +Phương pháp dạy học Stem không chỉ áp dụng cho môn TNXH, mà còn có thể áp dụng cho nhiều môn học khác ở bậc Tiểu học.

6. Thời gian thực hiện đề tài sáng kiến

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 9 năm 2023 đến tháng 4 năm 2024.

7. Kinh phí thực hiện đề tài sáng kiến

- Kinh phí thực hiện :Từ nguồn xã hội hóa
- Kinh phí này phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của địa phương và gia đình học sinh.

STT	Nguyên liệu	Số lượng	Số tiền (vnd)
1	Giấy A4	100 tờ	20.000
2	Giấy bìa A4	60 tờ	30.000
3	Băng dính hai mặt hoặc hồ dán	2cuộn	10.000
4	Lá cây		Nhà có sẵn
5	Bút màu	1 hộp	10.000
6	Đất nặn	2 hộp	20.000
Tổng chi phí		90.000 vnd (Chín mươi nghìn đồng chẵn)	

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với phía phòng giáo dục và đào tạo:

Tiếp tục tổ chức các buổi tập huấn, các chuyên đề cấp Huyện, để đội ngũ giáo viên được trau dồi, học tập kiến thức trao đổi, rút kinh nghiệm nâng cao kỹ năng sư phạm; Cập nhật, ứng dụng các phương pháp dạy học mới vào trong giảng dạy.

2. Đối với ban giám hiệu nhà trường:

Tổ chức cho giáo viên nghiên cứu bồi dưỡng kiến thức và giáo dục Stem. Bổ sung trang thiết bị dạy học tối thiểu, tổ chức các chuyên đề giảng dạy. Ban giám hiệu, tổ khối chuyên môn thường xuyên dự giờ để tư vấn, rút kinh nghiệm, giúp đỡ giáo viên. Tạo điều kiện cho giáo viên được giao lưu chia sẻ về kinh nghiệm dạy học giáo dục Stem. Tạo điều cho HS được tham gia trải nghiệm nhiều hơn với các hình thức ngoại khóa, câu lạc bộ,thăm quan học tập để HS có được những kiến thức, kinh nghiệm thực tế.

3. Đối với phụ huynh học sinh:

Thường xuyên phối hợp, trao đổi với giáo viên để kịp thời nắm bắt tình hình học tập của con em mình, từ đó có cơ sở để phối hợp, tạo điều kiện cho con em mình học tập đạt kết quả cao.

Trên đây là một số biện pháp mà tôi đã đúc rút và áp dụng trong quá trình dạy học môn TNXH lớp 3 giúp học sinh có hứng thú, tập trung trong học tập và nâng cao chất lượng bộ môn. Những biện pháp của tôi tôi thực hiện với quan điểm cá nhân nên không tránh khỏi những thiếu sót. Rất mong nhận được sự góp ý chân thành của các đồng chí lãnh đạo, các bạn đồng nghiệp để giúp tôi đạt kết quả cao trong công tác giảng dạy, góp phần nhỏ bé của mình trong sự nghiệp giáo dục, đào tạo thế hệ tương lai của đất nước.

Tôi xin trân trọng cảm ơn!

Tôi xin cam đoan “Sáng kiến kinh nghiệm” của tôi thực hiện trong năm học: 2023 - 2024. Không sao chép của ai. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Hà nội, ngày 02 tháng 5 năm 2024

Người viết sáng kiến

Trần Thị Vân

**Xác nhận của cơ quan
(kí tên và đóng dấu)**

MỘT SỐ HÌNH ẢNH MINH HỌA

Phiếu khảo sát trước khi thực hiện

Họ và tên:

Lớp :.....

Thời gian khảo sát: 11/9/2023

Em hãy trả lời câu hỏi bằng cách đánh dấu X vào ô đồng ý

Em có thấy hứng thú khi đến giờ học môn TNXHkhông?

Hứng thú với giờ học	Bình thường với giờ học	Không hứng thú với giờ học

Phiếu khảo sát sau khi thực hiện

Họ và tên:

Lớp :.....

Thời gian khảo sát: 25/4/2024

Em hãy trả lời câu hỏi bằng cách đánh dấu X vào ô đồng ý

Em có thấy hứng thú khi đến giờ học môn TNXHkhông?

Hứng thú với giờ học	Bình thường với giờ học	Không hứng thú với giờ học



Hình ảnh khảo sát trước khi thực hiện



Hình ảnh khảo sát sau khi thực hiện



Hình ảnh trò chơi: Làm theo lời tôi nói, không làm theo tôi làm. Trong bài “Mô hình Mặt Trời -Trái Đất -Mặt Trăng ”.



Trò chơi :Truyền điện tôi thực hiện ở bài “Cơ quan tiêu hóa”.



Hình ảnh các con học nhóm trong bài : "Họ hàng nội ,ngoại"



Sản phẩm của học sinh ở bài “Một số bộ phận của thực vật”



Cây gia đình của học sinh lớp 3A5

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban chấp hành trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam(2016). [Nghị quyết Số: 29-NQ/TW hội nghị trung ương 8 \(khóa XI\): “về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”](#).
2. Bộ GD & ĐT (2018), Dự thảo chương trình giáo dục phổ thông tổng thể.
3. Nguyễn Chính (2016), “Dạy học theo mô hình Flipped Classroom”, Báo Tia Sáng- Bộ Khoa học Công Nghệ, ngày 4/4/2016.
4. Nguyễn Văn Cường, Bernd Meier (2016), Lí luận dạy học hiện đại, cơ sở đổi mới mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học, NXB ĐHSP Hà Nội.
5. Trần Bá Hoành (chủ biên), *Đổi mới phương pháp dạy học, chương trình và sách giáo khoa*, NXB Đại học Sư phạm.
6. Nguyễn Thị Phương Liên, Lưu Thanh Tuấn (2020), Vận dụng mô hình lớp học đảo ngược vào dạy học Hóa học Hữu cơ (Hóa học 9) nhằm phát triển năng lực tự học cho học sinh, tạp chí Giáo dục số 479 (Kì 1 – 6/2020), trang 13-17.
7. Đặng Thành Hưng (2002). *Dạy học hiện đại – Lí luận, biện pháp, kĩ thuật*. NXB Đại học Quốc gia
8. Nguyễn Thị Bích Hồng (2014), Phương pháp sử dụng trò chơi trong dạy học - Tạp chí KHOA HỌC ĐHSP TPHCM - Số 54.